

Số: /QĐ-TCTXDNTM

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác về**  
**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**  
**tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025**

**TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC VỀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU**  
**QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH GIA LAI**  
**GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-BNN-TCCB ngày 09/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-TCTXDNTM ngày 26/5/2022 của Tổ trưởng Tổ công tác Trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 về Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác Trung ương về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-SNNPTNT ngày 21/6/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, các thành viên Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ các CT MTQG tỉnh;
- BCĐ các Chương trình MTQG các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, VPNTM.

**TỔ TRƯỞNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
Lưu Trung Nghĩa**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TỔ CÔNG TÁC VỀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**  
**XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCTXDNTM ngày / /2022 của Tổ trưởng  
Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh  
Gia Lai giai đoạn 2021-2025)

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, trách nhiệm, chế độ làm việc, quan hệ phối hợp công tác của Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Tổ công tác).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho các thành viên Tổ công tác, cơ quan giúp việc Tổ công tác và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Tổ công tác**

1. Tổ công tác chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tổ trưởng Tổ công tác trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Chương trình).

2. Tổ công tác hoạt động thống nhất, trên cơ sở phối hợp liên ngành; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu và từng thành viên trong Tổ công tác.

3. Thành viên Tổ công tác có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các hoạt động của Tổ công tác theo quy chế; kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Phạm vi giải quyết công việc của các thành viên Tổ công tác phải theo đúng quy định của pháp luật, thẩm quyền, nhiệm vụ được phân công và quy định tại Quy chế này.

**Chương II**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CÔNG TÁC**

**Điều 3. Phân công trách nhiệm**

1. Tổ trưởng Tổ công tác

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo điều hành các hoạt động của Tổ công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Tổ công tác.

b) Chủ trì các buổi họp của Tổ công tác; tham gia các cuộc họp của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

c) Báo cáo đề xuất với Ban Chỉ đạo về những nội dung cần chỉ đạo thuộc phạm vi của Tổ công tác.

## 2. Tổ phó Tổ công tác

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Tổ trưởng Tổ công tác phân công và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp tổ trưởng Tổ công tác tổ chức chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ của Tổ công tác; trực tiếp điều phối các hoạt động của Tổ công tác trong việc chỉ đạo, triển khai Chương trình; điều phối, phối hợp chặt chẽ hoạt động giữa các thành viên của Tổ công tác và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

c) Chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

## 3. Thành viên Tổ công tác

### 3.1 Thành viên thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trực tiếp giúp Tổ trưởng Tổ công tác về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình; triển khai thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới liên quan thuộc lĩnh vực của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

### 3.2 Thành viên thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư

Giúp lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; đề xuất cơ chế chính sách quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công; phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình 5 năm, hàng năm và thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới liên quan thuộc lĩnh vực của Sở Kế hoạch và Đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

### 3.3 Thành viên thuộc Sở Tài chính

Giúp lãnh đạo Sở Tài chính tổng hợp và bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình 5 năm và hàng năm; đề xuất cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình và thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới liên quan thuộc lĩnh vực của Sở Tài chính do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

### 3.4 Thành viên thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Giúp lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Chương trình; tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng

nông thôn mới và thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới liên quan thuộc lĩnh vực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh do Ban Chỉ đạo tỉnh phân công;

### 3.5 Các thành viên thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại

Giúp Tổ trưởng Tổ công tác và lãnh đạo cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới liên quan thuộc lĩnh vực của cơ quan, đơn vị do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

### 3.6 Nhiệm vụ chung của các thành viên Tổ công tác

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Tổ trưởng Tổ công tác phân công và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác và đơn vị chủ quản về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Là đầu mối giúp Tổ trưởng Tổ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, tổng hợp thực hiện các nội dung thành phần, chương trình chuyên đề thuộc Chương trình do cơ quan phụ trách.

c) Báo cáo định kỳ (hàng quý và hàng năm) hoặc đột xuất về kết quả thực hiện Chương trình bằng văn bản các nội dung thành phần, chương trình chuyên đề của Chương trình do cơ quan đơn vị phụ trách.

d) Đề xuất, kiến nghị với Tổ công tác các cơ chế, chính sách để thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách.

đ) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện các nhiệm vụ do Tổ trưởng Tổ công tác phân công.

e) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ công tác theo quy định.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng phân công.

## **Điều 4. Chế độ làm việc**

1. Chế độ họp: Tổ trưởng Tổ công tác quyết định thời gian, thành phần và nội dung họp.

a) Họp Tổ công tác định kỳ 04 lần/năm (*mỗi quý họp 01 lần*).

b) Họp Tổ công tác đột xuất theo triệu tập của Tổ trưởng Tổ công tác.

2. Chế độ báo cáo:

a) Các thành viên tổ công tác thực hiện chế độ báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ: hàng quý (*chậm nhất ngày 10 của tháng cuối quý*) và hàng năm (*chậm nhất ngày 10/12 hàng năm*) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác.

Các thành viên Tổ công tác chịu trách nhiệm đôn đốc và tham mưu Lãnh đạo đơn vị chủ quản báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các nội dung thành phần, chương trình chuyên đề của Chương trình do cơ quan phụ trách và gửi Tổ trưởng Tổ công tác (thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để theo dõi, tổng hợp.

b) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

3. Các thành viên Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.
4. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác
  - a) Được bố trí trong khoản kinh phí chi quản lý Chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
  - b) Kinh phí hoạt động của Tổ công tác được sử dụng để chi cho các hoạt động của Tổ công tác trong quá trình chỉ đạo, quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình.

#### **Điều 5. Quan hệ phối hợp công tác**

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên với Tổ trưởng Tổ công tác: Các thành viên Tổ công tác tham gia các hoạt động chung của Tổ công tác và thực hiện các nhiệm vụ do Tổ trưởng Tổ công tác phân công.
2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Tổ công tác: Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung thành phần, chương trình chuyên đề của Chương trình tại các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
3. Quan hệ công tác giữa Tổ công tác với Ban Chỉ đạo: Chủ động phối hợp với cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo (*Sở Kế hoạch và Đầu tư*) trong thực hiện nhiệm vụ.
4. Quan hệ công tác giữa Tổ công tác với Tổ công tác khác của Ban Chỉ đạo: Phối hợp tham mưu Ban chỉ đạo giải quyết các công việc để lồng ghép các hoạt động, nguồn lực đầu tư trong triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp.
5. Quan hệ công tác giữa Tổ công tác với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh: Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tham mưu, đề xuất Tổ công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình.

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện Quy chế này. Các thành viên Tổ công tác tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tham mưu, đề xuất Tổ công tác tổ chức thực hiện Quy chế này; kịp thời báo cáo, đề xuất Tổ trưởng Tổ công tác những vấn đề phát sinh, vướng mắc để kịp thời xử lý, giải quyết.
3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập, các thành viên Tổ công tác phản ánh kịp thời về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp./.